

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NAM**

**QUỸ KHỞI NGHIỆP DOANH NGHIỆP  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM**

**THỎA THUẬN HỢP TÁC  
TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ XÂY DỰNG  
HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP TỈNH QUẢNG NAM.  
GIAI ĐOẠN 2018 - 2025**

**THÁNG 11 – 2018**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Quảng Nam, ngày ... tháng ... năm 2018*

**THỎA THUẬN HỢP TÁC**  
**VỀ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH**  
**HỖ TRỢ XÂY DỰNG HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP**  
**TỈNH QUẢNG NAM, GIAI ĐOẠN 2018 - 2025**

---

Căn cứ nhu cầu hợp tác cùng phát triển giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam và Quỹ Khởi nghiệp doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Hôm nay, ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; diễn ra buổi ký kết hợp tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam và Quỹ Khởi nghiệp doanh nghiệp khoa học và công nghệ Việt Nam, chúng tôi gồm có:

**1. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM (gọi tắt là “UBND tỉnh”)**

Đại diện : **TRẦN VĂN TÂN**

Chức vụ : Phó Chủ tịch UBND tỉnh

Địa chỉ : Số 62 Hùng Vương, thành phố Tam Kỳ, Quảng Nam

**2. QUỸ KHỞI NGHIỆP DOANH NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (gọi tắt là “SVF”)**

Quyết định thành lập số: 1286/QĐ-BNV ngày 16/12/2014 bởi Bộ Nội Vụ

Đại diện : Ông **PHẠM DUY HIẾU**

Chức vụ : Phó Chủ tịch HĐQLQ

Địa chỉ : Tầng 12, Tòa nhà Petro Việt Nam, số 1 – 5 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Trên cơ sở hợp tác bình đẳng, cùng có lợi, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mỗi bên và tuân thủ các quy định hiện hành, hai bên cùng thống nhất ký kết thỏa thuận hợp tác với những nội dung sau:

## **Điều 1. Điều khoản chung**

1. Hai bên cùng đồng thuận hợp tác, phối hợp triển khai các hoạt động thực hiện hỗ trợ về Dự án khởi nghiệp và Phát triển doanh nghiệp trên tinh thần tự nguyện, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ; đoàn kết, tôn trọng, hỗ trợ lẫn nhau và cam kết thực hiện đúng các nội dung đã ký kết.

2. Tích cực chia sẻ thông tin liên quan đến các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp. Thông báo, gửi thư mời tham dự hoặc phối hợp tổ chức các khóa đào tạo, hội nghị khoa học, hội thảo, tọa đàm, ... thuộc lĩnh vực ươm tạo doanh nghiệp và các lĩnh vực khác liên quan đến hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, hỗ trợ startup.

3. Các thông tin liên quan đến việc thực hiện thỏa thuận này sẽ được hai bên trao đổi thông qua đầu mối liên lạc hoặc bằng các hình thức: email, thư tay, fax, chuyển phát nhanh hoặc thư bảo đảm, ...

4. Các bên cung cấp những phản hồi tích cực và trao đổi thường xuyên trong các hoạt động xây dựng và đánh giá chung. Thường xuyên tiếp nhận các ý kiến, góp ý, kiến nghị của nhau trong suốt quá trình thực hiện.

5. Thực hiện công khai và bảo mật thông tin theo các nguyên tắc sau:

5.1. Không bên nào được tiết lộ những thông tin được một hoặc cả hai bên xác định là thông tin bảo mật cho bất kỳ bên thứ ba nào, trừ trường hợp được sự chấp thuận của bên còn lại.

5.2. Không phụ thuộc vào bất kỳ điều kiện nào, các bên đồng ý rằng bất kỳ thông tin nào liên quan đến nội dung kế hoạch thực hiện, báo cáo kết quả hoạt động và các tài liệu khác liên quan đến Chương trình ươm tạo và thỏa thuận này sẽ chỉ được tiết lộ cho bên thứ ba khi được sự đồng ý của cả hai bên.

5.3. Được phép sử dụng tên, logo, hoặc hình ảnh do bên còn lại cung cấp như một đơn vị tài trợ đồng hành thực hiện các hoạt động của chương trình khởi nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng và hình thức truyền thông của mỗi bên trong khuôn khổ các chương trình do hai bên phối hợp.

## **Điều 2. Mục tiêu hợp tác**

1. SVF cam kết hỗ trợ UBND tỉnh trong việc xây dựng và thực hiện mục tiêu Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh vào cuối năm 2019.

2. UBND tỉnh cam kết tạo điều kiện cho SVF triển khai các hoạt động liên quan đến khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

## **Điều 3. Nội dung hợp tác tổng thể và trách nhiệm hai bên**

### **1. Quỹ Khởi nghiệp Doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ Việt Nam**

1.1. Hoạt động truyền thông, khuyến khích tinh thần khởi nghiệp: phối hợp cùng địa phương tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng, chia sẻ kinh nghiệm hỗ trợ khởi nghiệp; tổ chức kết nối, chia sẻ cơ hội hợp tác đầu tư và giới thiệu các nguồn đầu tư, hỗ trợ huy động vốn; tư vấn chuyển giao công nghệ và nâng cao năng lực quản lý, điều hành cho các dự án khởi nghiệp tham gia vườn ươm; hỗ trợ, đồng hành cùng đội ngũ cán bộ nguồn tại địa phương tổ chức các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp.

1.2. Xây dựng và phát triển các chương trình thúc đẩy dự án khởi nghiệp: có cơ chế nhận hồ sơ dự án khởi nghiệp vào vườn ươm tạo doanh nghiệp, triển khai các hoạt động ươm tạo của SVF tại tỉnh Quảng Nam; xây dựng cơ chế chia sẻ thông tin giữa SVF và địa phương về các nhu cầu và năng lực doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp khởi nghiệp,... nhằm phối hợp triển khai kết nối đầu tư, tối ưu hóa nguồn lực các bên nhằm hỗ trợ và thúc đẩy sự phát triển cho doanh nghiệp; Hoạt động xây dựng và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp: triển khai hoạt động cố vấn kết nối cộng đồng cùng các chương trình trong mạng lưới tổ chức từ SVF nhằm hỗ trợ xây dựng và hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp tại tỉnh Quảng Nam, kết nối với hoạt động tổng thể toàn quốc, nền tảng chia sẻ thông tin, cơ hội giữa các thành viên trên cả nước.

1.3. Thành lập chi nhánh của SVF tại tỉnh Quảng Nam.

1.4. Đảm bảo kinh phí cho các hoạt động của SVF trên địa bàn tỉnh trong phạm vi ngân sách của SVF và/hoặc hỗ trợ từ các đơn vị (nếu có)

## **2. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam**

2.1. Tiếp nhận, tư vấn và hướng dẫn các cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp xây dựng hoàn chỉnh dự án khởi nghiệp giới thiệu đến SVF xem xét những ý tưởng, dự án phù hợp hỗ trợ triển khai dự án.

2.2. Chủ trì, phối hợp với SVF thường xuyên tổ chức các diễn đàn, hội nghị, hội thảo tập huấn và kết nối các ý tưởng khởi nghiệp; giới thiệu cá nhân, dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp tham gia vào các Chương trình ươm tạo do SVF tổ chức.

2.3. Tiếp nhận, tư vấn và hỗ trợ các cá nhân, dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp có dự án khả thi và sản phẩm khởi nghiệp để hai bên cùng xem xét thẩm định và đưa và các chương trình kết nối hỗ trợ.

2.4. Tích cực tham gia đóng góp ý kiến, sửa đổi cùng phát triển, xây dựng các chương trình, sự kiện hỗ trợ khởi nghiệp.

## **Điều 4. Phương thức phối hợp**

1. UBND tỉnh và SVF phối hợp trực tiếp các hoạt động nêu trên. Nội dung hợp tác và phương thức hỗ trợ cụ thể sẽ được các bên thỏa thuận, thống nhất và được thể hiện trong các văn bản, biên bản cho từng chương trình, hoạt động cụ thể. Mọi báo cáo kết quả được làm bằng văn bản và gửi đến lãnh đạo phụ trách trực tiếp.

2. Hai bên tạo điều kiện tốt nhất về cơ sở vật chất, nhân lực và các điều kiện cần thiết khác để cùng hỗ trợ các hoạt động hợp tác theo từng chương trình cụ thể và bền vững.

3. Định kỳ hàng năm, tiến hành xem xét, điều chỉnh nội dung hợp tác, cũng như xác định các nội dung cụ thể, chỉ tiêu và kết quả hợp tác cho phù hợp.

4. Đầu mối liên lạc:

#### **4.1. Đầu mối liên lạc của UBND tỉnh:**

- Họ và tên: Ông **Lê Minh Lộc**

- Chức vụ: Trưởng Phòng Hành chính – Nhân sự, Quỹ Đầu tư Phát triển Quảng Nam, Thành viên Tổ công tác Hỗ trợ Khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Quảng Nam

- Điện thoại: **0905.312.119** Email: [leminhlocqn@gmail.com](mailto:leminhlocqn@gmail.com)

#### **4.2. Đầu mối liên lạc của SVF:**

+ Họ và tên: Ông **Lê Minh Nhựt**.

+ Chức vụ: Quản lý dự án phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp địa phương

+ Điện thoại: **0903.344.277** Email: [nhus.lm@svf.org.vn](mailto:nhus.lm@svf.org.vn)

### **Điều 5. Trách nhiệm của mỗi bên**

1. Các bên cùng phối hợp thực hiện chương trình hợp tác theo đúng kế hoạch và đảm bảo hiệu quả.

2. UBND tỉnh cung cấp, chia sẻ, hỗ trợ thông tin liên quan đến các nội dung, chương trình hỗ trợ đồng hành xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp tại tỉnh.

3. SVF sẽ phối hợp triển khai các hoạt động theo Bản thỏa thuận.

### **Điều 6. Chấm dứt thỏa thuận**

Thỏa thuận này sẽ được chấm dứt trong những trường hợp sau:

1. Hai bên đồng ý chấm dứt và thanh lý thỏa thuận hợp tác này bằng văn bản (có chữ ký xác nhận của đại diện theo thẩm quyền của các bên).

2. Khi một trong hai bên không thể thực hiện được những nghĩa vụ của mình như đã cam kết trong Thỏa thuận hợp tác này trên cơ sở xác nhận bằng văn bản của



các Bên và Bên còn lại gửi văn bản yêu cầu chấm dứt Thỏa thuận hợp tác trước ít nhất 10 (mười) ngày làm việc tính đến ngày dự định kết thúc hợp tác.

#### **Điều 7. Các điều khoản khác**

1. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc Thỏa thuận này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh ngoài các nội dung đã thống nhất thì các bên bàn bạc thống nhất, tìm cách giải quyết trên tinh thần hợp tác cùng phát triển.

2. Không có bất kỳ điều khoản nào trong Thỏa thuận này có ý nghĩa hoặc hàm ý xác lập mối quan hệ pháp lý về hợp tác kinh doanh đầu tư hay liên doanh dưới bất kỳ hình thức nào giữa các bên, cũng như không dẫn đến quan hệ đại diện của một bên đối với bên còn lại cho bất kỳ mục đích nào.

3. Thỏa thuận này có hiệu lực kể từ ngày ký. Định kỳ 6 tháng và hàng năm, hai bên sẽ tiến hành sơ kết, đánh giá rút kinh nghiệm cho năm kế hoạch và những năm kế tiếp.

Thỏa thuận này được lập thành **04 bản**, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị như nhau và có hiệu lực từ ngày ký.

**QUÝ KHỞI NGHIỆP DOANH NGHIỆP  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
VIỆT NAM  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Duy Hiếu

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NAM  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Tân

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (báo cáo);
- Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam (báo cáo);
- VPCP (báo cáo);
- Bộ Khoa học và Công nghệ (báo cáo);
- Bộ Giáo dục - Đào tạo (báo cáo);
- Bộ Lao động Thương binh & Xã hội;
- Hội Phụ nữ Việt Nam (báo cáo);
- Trung ương Đoàn TN (báo cáo);
- TU,HĐND,UBND tỉnh Quang Nam;
- SVF;
- Tổ Công tác KNST tỉnh Quang Nam;
- Lưu VT/UBND ĐN, UBND QN.